TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 17/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Nguyễn Thị P Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 22/4/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn P sinh năm 1972; tại xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú thôn Phú Bình, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn K và bà Lê Thị P1; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án không; tiền sự không; về nhân thân năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đã được xóa án tích; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Đình C sinh năm 1995; tại xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; hộ khẩu thường trú thôn Đại Áng, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay thôn C, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị T (cũng là bị cáo trong vụ án); vợ Giáp Thị H và có 01; tiền sự không; tiền án không; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Thị T sinh năm 1977; tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; hộ khẩu thường trú xóm 7, xã Lưu P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay phố 7, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L; có chồng là Nguyễn Văn X (đã ly hôn) và có 03 con, chồng hiện tại là Hoàng Minh T1; tiền sự không; tiền án không; bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua nguồn tin tố giác tội phạm về việc C có hành vi mua bán số Lô, số Đề. Ngày 14/12/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Y triệu tập C lên làm việc; C khai nhận ngày 13/12/2021 có nhắn tin mua bán số Lô, số Đề do T (là mẹ đẻ C) gửi đến nhờ mua hộ, sau đó C chọn thêm các số Đề khác rồi nhắn tin mua số Lô, số Đề của P, C giao nộp 01 điện thoại Iphone XS Max lắp sim thuê bao số 0869915135. Căn cứ lời khai của C và biên bản kiểm tra điện thoại của C, Cơ quan điều tra triệu tập T và P lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra P, C, T khai nhận hành vi mua bán số Lô, số Đề với nhau được thua bằng tiền, cụ thể như sau:

T sử dụng điện thoại OPPO số sim thuê bao 0978451281 đăng nhập tài khoản Zalo "My Mane"; C sử dụng điện thoại Iphone Xs Max số sim thuê bao 0869915135 đăng nhập tài khoản Zalo "đức C"; P sử dụng điện thoại Samsung đăng nhập tài khoản Zalo "Sáu Rưỡi" để nhắn tin qua Zalo mua bán số Lô, số Đề với nhau và thống nhất lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định việc trúng thưởng.

Hình thức chơi: Số Lô, người chơi chọn 02 số bất kỳ (gọi là 01 điểm) là 22.500 đồng, nếu trùng với 02 số cuối của bất kỳ giả xổ số nào thì được trả thưởng 80.000 đồng/1 điểm. Đề 02 số, người chơi chọn 02 số bất kỳ nếu trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì được trả thường gấp 80 lần số tiền chơi.

Hồi 17 giờ 53 phút ngày 13/12/2021 T nhắn tin cho C (là con của T) nhờ C mua số Đề các số "23, 32, 53, 35, 37, 34, 43, 38, 83" mỗi số 100.000 đồng, các số "78, 87, 89, 98, 47, 74, 34" mỗi số 250.000 đồng; Lô Hà Nội các số "78, 11, 66" mỗi số 250 điểm, các số "00, 23, 32, 12, 21, 90, 09" mỗi số 100 điểm; tổng thành tiền T mua số Lô, số Đề là 35.275.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T đến 18 giờ cùng ngày C nhắn tin cho P chuyển toàn bộ số Lô, số Đề của T nhờ C mua và C mua thêm số Đề các số "32, 35" mỗi số 100.000 đồng, các số "23, 43" mỗi số 50.000 đồng, các số "30, 35, 39" mỗi số 30.000 đồng; tổng thành tiền C mua số Đề cho C là 390.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày T trúng thưởng Lô Hà Nội các số "12, 32" mỗi số (02 nháy) thành tiền là 32.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền T mua số Lô, số Đề và trúng thưởng là 67.275.000 đồng; tổng số tiền mua số Lô, số Đề và trúng thường đối với C là 67.665.000 đồng; tổng số tiền P bán số Lô, số Đề và trả thường là 67.665.000 đồng. P, C, T chưa thanh toán tiền mua bán số Lô, số Đề và trúng thưởng cho nhau.

Cáo trạng số 23/CT-VKSYK ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo P, C, T về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo P, C, T phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình

sự đối với C. Xử phạt bị cáo P và bị cáo T mỗi bị cáo là 36 tháng tù, bị cáo C từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù, nhưng cho các bị cáo P, T và C được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giáo dục bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo P từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, các bị cáo T và C mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone Xs Max số sim thuê bao 0869915135 của C; 01 điện thoại Samsung số sim thuê bao 0908651972 của P; riêng 02 sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại OPPO số sim thuê bao 0978451281 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án; Buộc các bị cáo phải nộp số tiền sử đánh bạc gồm của T là 35.275.000 đồng, của C là 390.000 đồng, của P là 32.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Tại phiên tòa các bị cáo P, C và T đều thừa nhận hành vi mua bán các số Lô, số Đề và trúng thưởng của mình với tổng số tiền như nội dung của Cáo trạng là đúng. Nói lời sau cùng các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, hành vi của các bị cáo, vật chứng đã thu giữ và nội dung tin nhắn trong các điện thoại đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 13/12/2021 T nhắn tin cho C (là con trai của T), nhờ C mua hộ số Lô, số Đề với tổng số tiền là 35.275.000 đồng; sau đó C nhắn tin cho P chuyển tòa bộ số Lô, sô Đề của T và C mua thêm cho C sô Đề với số tiền là 390.000 đồng; đối chiếu với kết quả xổ số cùng ngày T trúng thưởng số Lô với tổng số tiền là 32.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mua bán số Lô, số Đề và trúng thưởng đối với T là 67.275.000 đồng, đối với C là 67.665.000 đồng, đối với P là 67.665.000 đồng. P, C, T chưa thanh toán tiền mua bán số Lô, số Đề và trúng thưởng cho nhau.

Hành vi của các bị cáo P, C và T là trái pháp luật, với tổng số tiền mua bán số Lô, số Đề và trúng thưởng đối với mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đều

trên 50.000.000 đồng, nên hành vi của các bị cáo P, C và T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321 của Bộ luật Hình sự về tội "Đánh bạc".

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm;

.....

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo P, C và T về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vị trí, vai trò của từng bị cáo: Bị cáo P là người bán số Lô, số Đề, bị cáo T là người mua bán số Lô, số Đề nên đều giữ vai trò thứ nhất trong vụ án; bị cáo C mua số Đề cho C với số tiền là 390.000 đồng và giúp sức mua hộ số Lô, số Đề cho bị cáo T nên giữ vai trò cuối trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo P, C và T đều không có tình tiết tăng nặng. Về giảm nhẹ, bị cáo P "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cả bố và mẹ là người có công với cách mạng, bố bị cáo được hưởng chính sách như thương binh, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc"; bị cáo C "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa P; đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc"; bị cáo T "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa P; đã tự nguyện nộp một phần tiền sử dụng vào việc đánh bạc" theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng:

Đối với bị cáo P và bị cáo T, căn cứ vào hành vi phạm tội, vào vai trò của các bị cáo, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt ngang nhau và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Các bị cáo P và T đều có 03 tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử có giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo P và T tương ứng với tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng.

Đối với bị cáo C, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo mua số Lô với số tiền là 390.000 đồng, còn lại là bị cáo giúp sức cho bị cáo T mua số Lô, số Đề; nên căn cứ

vào khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

Xét bị cáo P không có tiền án tiền sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo T và bị cáo C có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng; nên không cần phải bắt các bị cáo P, T và C chấp hành hình phạt tù, tại phiên tòa các bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo P, T và C được hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa P nơi các bị cáo cư trú giáo sát, giáo dục các bị cáo.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo P là 20.000.000 đồng; các bị cáo T và C mỗi bị cáo là 15.000.000 đồng.

[6] Về biên pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm 01 điện thoại Iphone Sx Max sim thuê bao số 0869915135 của C; 01 điện thoại Iphone 6S Pus sim thuê bao số 0908651972 của P; 01 điện thoại OPPO A74 sim thê bao số 0966498989 của T.

- Điện thoại Iphone Sx Max sim thuê bao số 0869915135 của C và điện thoại Iphone 6S Pus sim thuê bao số 0908651972 của P; C và P sử dụng sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, riêng 02 sim thì tịch thu tiêu hủy

- Điện thoại OPPO A74 sim thê bao số 0966498989 của T, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên trả lại cho bị cáo T.

- Chiếc điện thoại OPPO của T và điện thoại Samsung của P đã sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra không thu hồi được.

- Số tiền T mua số Lô, sô Đề là 35.275.000 đồng; số tiền C mua số Đề là 390.000 đồng; số tiền P trả thưởng là 32.000.000 đồng; T, C, P chưa thanh toán cho nhau, nên buộc T, C, P phải nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo P, T và C đều bị kết án, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P, Nguyễn Thị T và Nguyễn Đình C phạm tội "Đánh bạc".

2. Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với C.

Xử phạt:

- Vũ Văn P 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 17/5/2022. Phạt bổ sung 20.000.000 (hai mươi triệu đồng).

- Nguyễn Thị T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 17/5/2022. Phạt bổ sung 15.000.000 (mười lăm triệu đồng).

- Nguyễn Đình C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án 17/5/2022. Phạt bổ sung 15.000.000 (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo P và bị cáo C cho UBND xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; giao bị cáo T cho UBND thị trấn Yên Ninh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; gia đình bị cáo P, gia đình bị cáo C, giao đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo P, bị cáo C, bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo P, bị cáo C, bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone Sx Max sim thuê bao số 0869915135 của C, 01 điện thoại Iphone 6S Pus sim thuê bao số 0908651972 của P; riêng 02 sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo T phải nộp lại số tiền mua số Lô, sô Đề là 35.275.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền bị cáo T đã nộp là 10.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002992 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, bị cáo T còn phải nộp tiếp 25.075.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo C phải nộp lại số tiền mua sô Đề là 390.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước; được trừ vào số tiền bị cáo C đã nộp là 400.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002993 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, bị cáo C được hoàn lại số tiền chênh lệch là 10.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo P phải nộp lại số tiền trả thưởng số Lô, sô Đề là 32.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền bị cáo P đã nộp là 32.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002991 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, bị cáo P đã nộp đủ số tiền truy thu để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại OPPO A74 sim thê bao số 0966498989, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Vũ Văn P, Nguyễn Thị T và Nguyễn Đình C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo P, T và C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo,
- Người liên quan
- Chi cục THA
- Công an huyện Y
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực